

*An Giang, ngày 19 tháng 04 năm 2026*

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động năm 2025
và chỉ tiêu, kế hoạch hoạt động năm 2026

PHẦN I

KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. BỐI CẢNH XÃ HỘI:

Năm 2025, ngành du lịch thế giới tiếp tục phục hồi và tăng trưởng ổn định sau đại dịch, với khoảng 1,52 tỷ lượt khách quốc tế, tăng khoảng 4% so với năm 2024, đóng góp khoảng 10% GDP toàn cầu và tạo ra hàng trăm triệu việc làm. Xu hướng du lịch chuyển dịch mạnh sang các loại hình trải nghiệm, nghỉ dưỡng và du lịch bền vững, tuy nhiên vẫn chịu tác động từ lạm phát và bất ổn kinh tế toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, du lịch Việt Nam ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ. Theo số liệu của Tổng cục Du lịch, năm 2025 với khoảng 21 - 21,5 triệu lượt khách quốc tế và 135,5 triệu lượt khách nội địa, tổng thu từ du lịch đạt trên 1 triệu tỷ đồng. Kết quả này cho thấy Việt Nam là một trong những quốc gia có tốc độ phục hồi du lịch nhanh trong khu vực, nhờ các chính sách mở cửa, quảng bá và đầu tư hạ tầng hiệu quả.

Tại An Giang ghi nhận bước tăng trưởng ấn tượng khi đón hơn 24,1 triệu lượt khách, tăng 27,3% so với năm trước và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, lượng khách quốc tế đạt khoảng 1,9 triệu lượt, tăng trưởng đột biến tới 90,3%. Tổng doanh thu du lịch đạt gần 68.000 tỷ đồng, tăng 92%, đưa An Giang trở thành một trong những điểm sáng hàng đầu của du lịch Việt Nam.

Riêng đối với Công ty Cổ phần Du lịch An Giang, do những vấn đề thực tiễn khác biệt mà kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động của Công ty lại không song hành cùng với kết quả của ngành du lịch địa phương và trung ương như các cơ quan chức năng công bố. Chi tiết được báo cáo như sau:

II. KẾT QUẢ VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Kết quả kinh doanh năm 2025:

| Stt | Tên đơn vị | Doanh thu thuần (triệu đồng) | | | Tỷ lệ so sánh (%) | |
|-----|------------|---------------------------------|----------|-------------------|----------------------------------|-----------------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | Kế hoạch Năm 2025 | Cùng kỳ năm trước (2025/2024) | Kế hoạch cả năm (2025/KH 2025) |
| 1 | Văn phòng | 3.802 | 2.071 | 3.500 | 184 | 109 |

| | | | | | | |
|------------------|---------------------|---------------|---------------|----------------|------------|-----------|
| 2 | Cụm Đông Xuyên | 33.441 | 38.847 | 40.000 | 86 | 84 |
| 3 | ĐDL RT Trà Sư | 33.699 | 34.744 | 37.400 | 97 | 90 |
| 4 | ĐDL Đồi Túc Dục | 4.600 | 3.978 | 6.000 | 116 | 77 |
| 5 | KTQ ĐMT An Hào | 1.258 | 1.529 | 2.000 | 82 | 63 |
| 6 | TT. Dịch vụ Du lịch | 7.193 | 5.288 | 4.200 | 136 | 171 |
| 7 | NM nước An Hào | 3.252 | 3.385 | 3.500 | 96 | 93 |
| 8 | Resort Châu Đốc | 4.412 | 561 | 3.400 | 787 | 130 |
| TỔNG CỘNG | | 91.658 | 90.402 | 100.000 | 101 | 92 |

Năm 2025, tổng doanh thu toàn Công ty đạt 91.658 triệu đồng, tăng nhẹ 1% so với năm 2024 (90.402 triệu đồng), tương đương mức tăng trưởng không đáng kể. So với kế hoạch đề ra (100.000 triệu đồng), kết quả thực hiện đạt 92%.

Nguyên nhân chủ yếu do bối cảnh kinh tế còn khó khăn, sức cầu du lịch phục hồi chậm và chưa ổn định. Bên cạnh đó, thời tiết diễn biến bất lợi (nắng nóng kéo dài, mưa bão vào dịp lễ) đã ảnh hưởng đến nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng của du khách, tác động tiêu cực đến doanh thu. Ngoài ra, việc chuyển trung tâm hành chính tỉnh về Rạch Giá làm dịch chuyển nhóm khách hàng cơ quan, kéo theo sự sụt giảm nhu cầu sử dụng dịch vụ.

Bên cạnh những yếu tố bất lợi, trong năm cũng ghi nhận một số điểm sáng. Cụ thể, Resort Châu Đốc có mức tăng trưởng doanh thu đột biến nhờ khoản thu từ việc thanh toán công nợ tiền thuê của Công ty TNHH Vận tải Phong Lan với giá trị trên 1,05 tỷ đồng. Ngoài ra, Trung tâm Dịch vụ Du lịch phát sinh thêm doanh thu từ hoạt động bán vé máy bay, góp phần cải thiện tổng doanh thu trong kỳ.

| Stt | Tên đơn vị | Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) | | | Tỷ lệ so sánh (%) | |
|------------------|---------------------|--------------------------------------|--------------|-------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | Kế hoạch Năm 2025 | Cùng kỳ năm trước (2025/2024) | Kế hoạch cả năm (2025/KH 2025) |
| 1 | Văn phòng | -1.663 | -2.903 | -2.600 | 57 | 64 |
| 2 | Cụm Đông Xuyên | 2.258 | 6.373 | 6.500 | 35 | 35 |
| 3 | ĐDL RT Trà Sư | 11.556 | 10.308 | 10.000 | 112 | 116 |
| 4 | ĐDL Đồi Túc Dục | -479 | -599 | 500 | 80 | |
| 5 | KTQ ĐMT An Hào | -4.376 | -3.711 | -3.700 | 118 | 118 |
| 6 | TT. Dịch vụ Du lịch | -118 | 390 | 500 | | |
| 7 | NM nước An Hào | 191 | 246 | 300 | 77 | 64 |
| 8 | Resort Châu Đốc | 2.106 | -1.543 | 1.000 | | 211 |
| TỔNG CỘNG | | 9.475 | 8.562 | 12.500 | 1.156 | 111 |

Mặc dù doanh thu có xu hướng giảm, song lợi nhuận trong năm 2025 vẫn tăng đáng kể. Nguyên nhân chủ yếu là do hiệu quả hoạt động được cải thiện tại ĐDL Rừng tràm Trà Sư, đồng thời Resort Châu Đốc ghi nhận khoản thu từ công nợ của Công ty TNHH Vận tải Phong Lan, góp phần làm gia tăng lợi nhuận chung của toàn Công ty.

2. Tình hình nguồn nhân lực:

(Đvt: người)

| Stt | Tên đơn vị | Số lượng biên chế năm 2025 | Biến động lao động năm 2025 | | |
|------------------|---------------------|----------------------------|-----------------------------|--|-----------------|
| | | | Số lượng nhân sự tăng | Số lượng nhân sự giảm (đã nghỉ việc và/hoặc luân chuyển) | Tăng giảm (+/-) |
| 1 | Văn phòng | 15 | 3 | 5 | -2 |
| 2 | Cụm KS. Đông Xuyên | 67 | 7 | 13 | -6 |
| 3 | ĐDL STRT Trà Sư | 16 | 2 | 9 | -7 |
| 4 | ĐDL Đồi Tức Dụp | 12 | 2 | - | +2 |
| 5 | KTQ ĐMT An Hảo | 11 | - | - | - |
| 6 | TT. Dịch vụ Du lịch | 6 | 1 | - | +1 |
| 7 | Nhà máy nước An Hảo | 4 | - | 2 | -2 |
| 8 | Resort Châu Đốc | | | | |
| TỔNG CỘNG | | 131 | 15 | 29 | -14 |

Nhìn chung, lực lượng CBNV tại Công ty có nhiều biến động do các nguyên nhân như ngừng kinh doanh Nhà hàng Long Xuyên do hoạt động không hiệu quả nên định biên lại nhân sự, chuyển CBNV đến các Công ty thành viên Tập đoàn và các đơn vị khác thuộc Công ty CP DLAG; việc chuyển đổi mô hình hoạt động kinh doanh như khoán cho thuê Nhà hàng Trà Sư cũng làm giảm lượng nhân sự đáng kể. Các trường hợp biến động còn lại chủ yếu do đến tuổi hưu, nghỉ việc vì điều kiện cá nhân hoặc Tập đoàn luân chuyển người để đào tạo, ... Tổng số CBNV có trong biên chế đến tháng 12 năm 2025 là 131 người, so với đầu năm là 147 người, giảm 14 người.

3. Thu nhập của CBNV:

| Stt | Tên đơn vị | Năm 2025 | | | Lương bình quân năm 2024 (triệu đồng) | Tỷ lệ so sánh (%) |
|------------------|---------------------|-----------------------------|--------------------|------------------------------|---------------------------------------|-------------------|
| | | Tổng quỹ lương (triệu đồng) | Số lượt nhận lương | Lương bình quân (triệu đồng) | | |
| 1 | Văn phòng | 1.909.168 | 138 | 13,8 | 11,1 | 124 |
| 2 | Cụm KS. Đông Xuyên | 7.658.120 | 773 | 9,9 | 8,9 | 111 |
| 3 | ĐDL STRT Trà Sư | 2.397.848 | 221 | 10,9 | 9,4 | 116 |
| 4 | ĐDL Đồi Tức Dụp | 976.272 | 118 | 8,3 | 9,5 | 87 |
| 5 | KTQ ĐMT An Hảo | 1.100.938 | 142 | 7,8 | 6,4 | 122 |
| 6 | TT. Dịch vụ Du lịch | 760.254 | 66 | 11,5 | 12,3 | 93 |
| 7 | Nhà máy nước An Hảo | 474.854 | 65 | 7,3 | 7,1 | 103 |
| 8 | Resort Châu Đốc | | | | | |
| TỔNG CỘNG | | 15.277.454 | 1.523 | 10.031 | 9.114 | 110 |

4. Tình hình tài chính và vay nợ:

| Stt | Ngân hàng chọn vay | Hạn mức (triệu đồng) | Dư nợ đến thời điểm 31/12/2025 |
|-----|--------------------|----------------------|--------------------------------|
|-----|--------------------|----------------------|--------------------------------|

| | | | (triệu đồng) |
|------------------|----------------------|---------|----------------|
| 1 | PGBank trung dài hạn | 15.000 | 3.750 |
| | PGBank ngắn hạn | 6.000 | 5.314 |
| 2 | VPBank trung dài hạn | 120.000 | 59.940 |
| 3 | ACB trung và dài hạn | 20.000 | 12.400 |
| 4 | ACB ngắn hạn | 25.000 | 25.000 |
| | VCB ngắn hạn | 6.000 | 4.577 |
| 5 | Vay huy động CBNV | | 47.893 |
| 6 | Vay Sao Mai | | 105.600 |
| TỔNG CỘNG | | | 264.473 |

Dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thường xuyên âm, chủ yếu do chi phí lãi vay lớn phát sinh từ sự mất cân đối tài chính liên quan đến khối tài sản Khu đất Việt An; do đó, Công ty phải thường xuyên nhận hỗ trợ vốn từ Tập đoàn để đảm bảo hoạt động.

5. Tình hình hoạt động của các đơn vị kinh doanh:

5.1-Lưu trú:

| Stt | Khách sạn trực thuộc Công ty | CÔNG SUẤT PHÒNG (%) | | Tỷ lệ so sánh (%) |
|------------------|---------------------------------|------------------------|-----------|----------------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | Cùng kỳ năm trước (2025/2024) |
| 1 | K/s Đông Xuyên | 45 | 53 | 85 |
| 2 | K/s Long Xuyên | 40 | 39 | 103 |
| 3 | K/s Cửu Long | 46 | 47 | 98 |
| TỔNG CỘNG | | 44 | 46 | 96 |

| Stt | Khách sạn trực thuộc Công ty | TỔNG LƯỢT KHÁCH (lượt) | | Tỷ lệ so sánh (%) |
|------------------|---------------------------------|---------------------------|---------------|----------------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | Cùng kỳ năm trước (2025/2024) |
| 1 | K/s Đông Xuyên | 17.626 | 18.964 | 92,9 |
| 2 | K/s Long Xuyên | 5.401 | 7.552 | 71,5 |
| 3 | K/s Cửu Long | 8.859 | 8.801 | 100,7 |
| TỔNG CỘNG | | 31.886 | 35.317 | 90,3 |

| Stt | Khách sạn trực thuộc Công ty | Doanh thu (triệu đồng) | | So sánh cùng kỳ (%) | Lợi nhuận (triệu đồng) | | So sánh cùng kỳ (%) |
|-----|---------------------------------|---------------------------|-------------|---------------------------|---------------------------|-------------|---------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | | Năm 2025 | Năm 2024 | |
| 1 | K/s Đông Xuyên | 9.139 | 9.418 | 97 | 2.217 | 3.797 | 58,4 |
| 2 | K/s Long Xuyên | 1.237 | 1.819 | 68 | 31 | 205 | 15,1 |

| | | | | | | | |
|------------------|--------------|---------------|---------------|-----------|--------------|--------------|-------|
| 3 | K/s Cửu Long | 2.341 | 2.296 | 102 | 531 | 434 | 122,4 |
| TỔNG CỘNG | | 12.717 | 13.533 | 94 | 2.779 | 4.436 | 62,6 |

Doanh thu toàn Cụm khách sạn Đông Xuyên năm 2025 giảm nhẹ 6% so với năm 2024, chủ yếu do ảnh hưởng từ sự sụt giảm tại Khách sạn Đông Xuyên và Khách sạn Long Xuyên, với mức giảm lần lượt 3% và 32%. Trong khi đó, Khách sạn Cửu Long ghi nhận mức tăng trưởng 2% so với cùng kỳ. Nhìn chung, sự sụt giảm doanh thu của toàn khối chủ yếu xuất phát từ các đơn vị có mức giảm sâu, trong khi mức tăng của các đơn vị còn lại chưa đủ để bù đắp.

5.2-Ấm thực:

| Stt | Nhà hàng trực thuộc Công ty | Doanh thu (triệu đồng) | | So sánh cùng kỳ (%) | Lợi nhuận (triệu đồng) | | So sánh cùng kỳ (%) |
|------------------|--------------------------------|---------------------------|---------------|---------------------------|---------------------------|--------------|---------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | | Năm 2025 | Năm 2024 | |
| 1 | NH ĐXuyên- LXuyên | 20.722 | 25.167 | 82,3 | -521 | 1.473 | -35,4 |
| 2 | NH Trà Sư | 5.801 | 5.996 | 96,7 | 1.669 | 1.652 | 101,0 |
| TỔNG CỘNG | | 26.523 | 31.163 | 85,1 | 1.148 | 3.125 | 36,7 |

Tổng doanh thu mảng ẩm thực của Công ty giảm 25% so với cùng kỳ; trong đó, Nhà hàng Đông Xuyên - Long Xuyên giảm 28%, Nhà hàng Trà Sư giảm 3%. Nguyên nhân chủ yếu do mất thị phần tiệc cưới tại Đông Xuyên vì cạnh tranh, cùng với yếu tố thời tiết bất lợi tại Trà Sư.

Tổng lợi nhuận khối nhà hàng chỉ đạt 37% so với năm 2024; Nhà hàng Trà Sư tăng nhẹ 1% nhờ mô hình khoán cho thuê hiệu quả, trong khi Nhà hàng Đông Xuyên - Long Xuyên giảm 35% do doanh thu giảm và chịu chi phí đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất.

5.3-Lữ hành:

| Stt | Trung tâm Dịch vụ Du lịch | Năm 2025 | Năm 2024 | So sánh cùng kỳ (%) |
|-----|--------------------------------|--------------|------------|---------------------------|
| 1 | Tổng lượt khách đi tour (lượt) | 1.226 | 804 | 152 |
| 2 | Doanh thu (triệu đồng) | 7.193 | 5.288 | 136 |
| 3 | Lợi nhuận (triệu đồng) | -118 | 390 | |

Mảng lữ hành ghi nhận tăng trưởng doanh thu nhưng không đi kèm hiệu quả, chủ yếu do doanh thu tăng đến từ hoạt động bán vé máy bay - lĩnh vực có biên lợi nhuận thấp.

5.4-Vui chơi, giải trí:

| Stt | Khu, Điểm du lịch trực thuộc Công ty | TỔNG LƯỢT KHÁCH THAM QUAN (Lượt) | | Tỷ lệ so sánh (%) |
|-----|---|-------------------------------------|----------|----------------------------------|
| | | Năm 2025 | Năm 2024 | Cùng kỳ năm trước (2025/2024) |

| | | | | |
|------------------|-----------------|----------------|----------------|-----------|
| 1 | ĐDL STRT Trà Sư | 148.486 | 172.146 | 86 |
| 2 | KTQ ĐMT An Hảo | 7.315 | 13.708 | 53 |
| 3 | ĐDL Đồi Túc Dụp | 69.594 | 79.884 | 87 |
| TỔNG CỘNG | | 225.395 | 265.738 | 85 |

Lượng khách đến các khu, điểm du lịch đều giảm lần lượt là từ 13% đến 47%, do năm nay có những tháng cao điểm của mùa du lịch thời tiết nắng nóng và một số tháng mưa dầm, rơi trúng vào thời điểm Lễ hội, sự kiện lớn trong năm như giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 01/5, vía Bà Chúa Xứ Núi Sam (từ 23/4 -> 25/4 âm lịch) và Quốc khánh 02/9.

5.5- Sản phẩm nước uống An Hảo:

Tình hình kinh doanh của Nhà máy nước uống Thiên nhiên An Hảo trực thuộc Công ty CP DLAG như sau:

| STT | NỘI DUNG | Năm 2025 | Năm 2024 | So sánh cùng kỳ (%) |
|----------|--------------------------------|--------------|----------|---------------------|
| A | Doanh thu (triệu đồng) | 3.252 | 3.385 | 96 |
| 1 | Nước suối đóng chai (chai) | | | |
| | - Loại 350 ml | 2.819 | 2.385 | 118 |
| | - Loại 500 ml | 289 | 805 | 36 |
| 2 | Nước suối đóng bình 19L (bình) | 145 | 195 | 74 |
| B | Lợi nhuận (triệu đồng) | 191 | 246 | 77 |

Doanh thu của Nhà máy nước uống thiên nhiên An Hảo đạt 96% so cùng kỳ và lợi nhuận dương 191 triệu đồng đạt 77 % so cùng kỳ.

6. Tình hình đầu tư:

Trong năm qua, các đơn vị trực thuộc Công ty CP DLAG thực hiện sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất, mua sắm CCDC - trang thiết bị màn hình led cho lầu 6 nhà hàng - khách sạn Cụm ks Đông Xuyên, chi phí khoản 560 triệu đồng; cải tạo nâng cấp cảnh quan bổ sung thú nuôi tại các khu/điểm tham quan du lịch, chi phí khoản 2,4 tỷ đồng; trong đó, ĐDL STRT Trà Sư chi gần 01 tỷ đồng sửa chữa cầu tre, cầu Kiêu, sàn bờ cầu, KTQ ĐMT An Hảo đã chi khoản 1,1 tỷ đồng cho 02 dự án đang thực hiện gồm nhà rồng, “Cánh đồng hoa đa sắc màu” cho khách check in chụp ảnh với diện tích 2 héc ta (khai thác vào tháng 02/2025) và vườn trái cây, diện tích 5 héc ta với 04 loại quả, trồng trên 2.200 cây, bao gồm Mận, Ổi, Táo, Nhãn (khai thác giữa 2026), Túc Dụp đã chi 300 triệu mua máy làm kem, sửa chữa nhà vệ sinh, cải tạo các tum (hồ nhỏ).

PHẦN II

CHỈ TIÊU VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

I. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, triển khai các chương trình liên kết tiếp thị nhằm mở rộng thị trường và gia tăng khách hàng mới; đồng thời chủ động cập nhật xu hướng để phát triển sản phẩm, dịch vụ phù hợp, nhân rộng các mô hình kinh doanh hiệu quả.

Ưu tiên triển khai “du lịch số”, ứng dụng công nghệ trên toàn bộ chuỗi giá trị nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và trải nghiệm khách hàng; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, trải nghiệm, tâm linh và di tích lịch sử, phù hợp với xu hướng tiêu dùng trong bối cảnh kinh tế còn khó khăn.

Bên cạnh đó, Công ty tăng cường hợp tác với các nhà cung cấp uy tín để tối ưu chi phí đầu vào, nâng cao chất lượng sản phẩm; đồng thời chú trọng đầu tư, bảo trì và nâng cấp cơ sở vật chất nhằm duy trì chất lượng dịch vụ và vị thế thương hiệu.

II. CHỈ TIÊU DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN NĂM 2026:

| Stt | Tên đơn vị | Doanh thu (triệu đồng) | | Tỷ lệ tăng trưởng (%) | Lợi nhuận (triệu đồng) | | Tỷ lệ tăng trưởng (%) |
|------------------|---------------------|------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|------------------------------------|-----------------------|--------------------------------|
| | | Dự kiến chỉ tiêu năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | | Dự kiến chỉ tiêu năm 2026 | Thực hiện năm 2025 | |
| 1 | Văn phòng | 4.200 | 3.802 | 110 | -2.000 | -1.663 | |
| 2 | Cụm ks Đông Xuyên | 41.000 | 33.441 | 123 | 6.000 | 2.258 | 266 |
| 3 | ĐDL STRT Trà Sư | 35.000 | 33.699 | 104 | 13.000 | 11.556 | 112 |
| 4 | ĐDL Đồi Túc Dụp | 5.500 | 4.600 | 120 | 500 | -479 | |
| 5 | KTQ ĐMT An Hảo | 2.000 | 1.258 | 159 | -3.000 | -4.376 | |
| 6 | TT. Dịch vụ Du lịch | 5.500 | 7.193 | 76 | 500 | -118 | |
| 7 | NM nước An Hảo | 3.500 | 3.252 | 108 | 300 | 191 | 157 |
| 8 | Resort Châu Đốc | 3.300 | 4.412 | 75 | 700 | 2.106 | 33 |
| TỔNG CỘNG | | 100.000 | 91.658 | 111 | 16.000 | 9.475 | 169 |

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG:

1. Quản trị

- Chống thất thoát, lãng phí, sử dụng nguyên vật liệu tiết kiệm: duy trì thực hiện phần mềm đấu thầu cho việc chọn lựa nhà cung cấp hàng hóa, nguyên vật liệu thực phẩm. Hoàn tất các quy trình giao nhận hàng hóa cho chặt chẽ, có sự giám sát của tất cả các bên liên quan để tăng tính minh bạch phòng ngừa sai sót, tiêu cực. Dựa vào thực tế, định mức tiêu hao nguyên vật liệu ở các bộ phận để quản lý tối đa chi phí. Ngoài ra, ban lãnh đạo đơn vị cần xem xét, phân tích, so sánh các chi phí trên báo cáo quản trị hàng tháng để kịp thời thông tin tình hình tại đơn vị đang quản lý và tham mưu, đề xuất Tổng Giám đốc chỉ đạo kịp thời các biện pháp thích hợp để kiểm soát, tối ưu hóa chi phí.

- Kiên toàn bộ máy tổ chức, con người: rà soát và luân chuyển nhân sự để phù hợp với sở trường và sở đoản từng người, xem xét định biên lại cho hợp lý trên cơ sở phân công chi tiết công việc để không lãng phí nguồn nhân lực và tránh chồng chéo nhiệm vụ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động: tiếp tục nghiên cứu, đặt hàng và áp dụng một số phần mềm trong hoạt động quản lý tại các đơn vị để tăng tính kết nối, rút ngắn thời gian xử lý, tăng hiệu quả làm việc, giảm thiểu sai sót, chống thất thoát.

2. Kinh doanh

- Cải tạo và nâng cấp chất lượng dịch vụ: ưu tiên đầu tư phát triển dịch vụ mới, nâng cấp các sản phẩm hỗ trợ tại các đơn vị hoạt động hiệu quả (như Trà Sư) nhằm giữ vững lượng khách và tăng trưởng doanh thu; đồng thời nghiên cứu phát triển các loại hình du lịch trải nghiệm đặc thù phù hợp với lợi thế từng đơn vị (như mô hình vườn cây ăn trái tại An Hảo; mô hình Câu lạc bộ bắn súng thể thao tại Đồi Túc Dụp - đang triển khai thay thế trường bắn Tỉnh đội khu vực lân cận không còn hoạt động) để đa dạng hóa sản phẩm và tăng trưởng lượng khách đến khu du lịch. Bên cạnh đó, Công ty tập trung cải tạo, nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, tiếp nhận và xử lý kịp thời các ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện quy trình phục vụ, nắm bắt thị hiếu để phát triển sản phẩm mới; đồng thời thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo trì cơ sở vật chất và phối hợp với các chuyên gia để xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn, nâng cao hiệu quả hoạt động tại các khu, điểm du lịch.

- Tăng cường công tác quảng bá: tích cực quảng bá tiếp thị các sản phẩm dịch vụ của Công ty, nhất là thông qua kênh mạng xã hội như facebook, zalo, tiktok, ... Tiếp tục và duy trì việc cải thiện điểm số đánh giá dịch vụ của các đơn vị trên các trang như: Google và các trang web bán phòng như booking, agoda, traveloka,

- Khai thác khách hàng và tiếp thị bán hàng: Tiếp tục tập trung khai thác lượng khách hàng thông qua nhiều nguồn tìm kiếm như khách trực tuyến (OTA-Online Travel Agency), khách ngoại tuyến (offline), khách Công ty lữ hành (TA/TO – Travel Agency/Travel Operation), khách ngành hàng tiêu dùng, ngành bất động sản, ngân hàng, bảo hiểm và mục tiêu hướng đến là khách Công ty thương mại/doanh nghiệp, nguồn khách MICE, khách Walk in, Duy trì “Đại lý bán hàng liên kết” là những đối tác có lượng khách căn bản và đáng tin cậy như các hộ dân, quán ăn, cơ sở kinh doanh dịch vụ, bến phà, trạm dừng chân. Mục tiêu mở rộng thị phần bán hàng, tiếp thị các sản phẩm của Công ty để tăng trưởng lượng khách hàng, nâng cao doanh số bán hàng. Trung tâm lữ hành cần xây dựng gói tour du lịch liên kết, điểm đến chủ yếu trong chương trình là sự kết hợp các dịch vụ lưu trú-ẩm thực-tham quan-trải nghiệm của DLAG hoặc Công ty thành viên TĐSM như Lamori resort & spa-Cụm ks Đông Xuyên-Trà Sư-Túc Dụp-KTQ An Hảo-Lâm viên Núi Cấm-Đồng Tháp Mười, ...

3. Nhân sự

Áp dụng quy chế lương sản phẩm 3P trong đó P3 sẽ được tính căn cứ vào 30% chỉ tiêu doanh thu và 70% chỉ tiêu lợi nhuận của đơn vị nhằm phát huy tối đa sức mạnh nội lực và nâng

cao vai trò trách nhiệm trong công tác phục vụ, giữ chân khách hàng cũ, tìm kiếm, phát triển lượng khách hàng mới. Tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên tham gia các lớp đào tạo nâng cao kỹ năng tay nghề. Xây dựng tiêu chuẩn công việc, quy định chế tài xử phạt khi vi phạm để nâng cao ý thức, đảm bảo ổn định chất lượng dịch vụ. Lan tỏa văn hóa doanh nghiệp theo mô hình Sao Mai phát triển nguồn nhân lực chất lượng.

4. Tài chính

Công ty CP DLAG khẩn trương tìm giải pháp phù hợp để cơ cấu lại các khoản nợ đã vay, giảm áp lực về chi phí tài chính cho doanh nghiệp. Tiếp tục gây sức ép lên các ngân hàng để giảm lãi suất theo chủ trương của Chính phủ.

Nghiêm túc yêu cầu các đơn vị hạch toán đúng đủ chi phí, nhất là lãi vay nhằm phản ánh đúng thực tế kết quả hoạt động để Ban TGD can thiệp điều chỉnh kịp thời và hiệu quả.

5. Đầu tư

Năm 2026, Công ty định hướng đầu tư theo lộ trình phân kỳ, tập trung nâng cấp trang thiết bị tại các cơ sở du lịch đã xuống cấp nhằm duy trì và giữ vững tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ, cụ thể như sau:

- Đầu tư đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tại Điểm du lịch Rừng Tràm Trà Sư, đồng thời nghiên cứu triển khai dự án xây dựng các khu nghỉ dưỡng khu vực ven rừng tràm.
- Tiếp tục cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Cụm khách sạn Đông Xuyên, đồng thời tìm đối tác chuyển nhượng hoặc cho thuê dài hạn khách sạn Long Xuyên, Cửu Long.
- Nâng cấp cảnh quan, bổ sung dịch vụ tại Khu du lịch Điện Mặt Trời An Hảo.
- Chính trang, duy trì chất lượng dịch vụ tại Khu du lịch Đồi Túc Dụp, đồng thời tiếp tục đề xuất giao lại quyền quản lý, khai thác cho Nhà nước và hoàn trả số tiền Công ty đã đầu tư vào khu di tích lịch sử cấp quốc gia Đồi Túc Dụp.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động năm 2025, mục tiêu và kế hoạch hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch An Giang năm 2026.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Lê Văn Chung